

Số: 330/GDĐT-YT

Quận 11, ngày 29 tháng 3 năm 2024

Về tình hình dịch bệnh thủy đậu trường học và các biện pháp phòng, chống bệnh thủy đậu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 11.

Kính gửi: Hiệu Trưởng các đơn vị trường học.

Căn cứ Công văn số 354/TTYT-KSBT ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Trung tâm Y tế Quận 11 về tình hình dịch bệnh thủy đậu trường học và các biện pháp phòng, chống bệnh thủy đậu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 11;

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh thủy đậu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 11 như sau:

1. Tình hình dịch bệnh:

Hiện nay, trên địa bàn Quận 11 ghi nhận 23 trường hợp xác định mắc bệnh thủy đậu, toàn bộ các ca bệnh đều là học sinh thuộc khối trường Trung học cơ sở và khu trú ở phạm vi lớp học, cụ thể:

TT	Trường học	Số lớp	Số ca mắc
1	THCS Nguyễn Văn Phú	02	06
2	THCS Lê Quý Đôn	02	05
3	THCS Chu Văn An	01	12
Tổng số	03 trường	05 lớp	23 ca

Qua điều tra dịch tễ, các ca mắc điều trị ngoại trú, đa số các ca bệnh chưa được tiêm vắc xin phòng bệnh thủy đậu.

Các trường hợp học sinh sau khi được xác định mắc bệnh thủy đậu lập tức được nhà trường và phụ huynh cho nghỉ học, điều trị. Lớp học có trường hợp mắc bệnh được vệ sinh khử khuẩn bằng dung dịch khử khuẩn theo quy định, đặc biệt vệ sinh khử khuẩn cả các nhà vệ sinh tại trường.

2. Những việc đã thực hiện:

Ngay sau khi nhận thông báo về các ca bệnh từ nhà trường, Trung tâm Y tế Quận 11 phối hợp Trạm Y tế các phường tiến hành giám sát, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh lây nhiễm, cụ thể:

- Cung cấp thông tin, các hướng dẫn dấu hiệu nhận biết phát hiện sớm, thống nhất cùng ban giám hiệu nhà trường cho học sinh học cùng lớp ca bệnh

được bố trí khu vực ngủ, ăn uống riêng các lớp không có ca bệnh, bố trí hướng dẫn học sinh đi lối đi riêng và hạn chế phạm vi vui chơi trong khuôn viên trường trong thời gian theo dõi để khoanh vùng phạm vi hạn chế tối đa khả năng lây lan rộng (*thời gian theo dõi 14 ngày kể từ khi ghi nhận ca mắc bệnh gần nhất*). Hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm, bộ môn trong quá trình giảng dạy nếu có ghi nhận các dấu hiệu, triệu chứng của bệnh thủy đậu ở các em học sinh, giáo viên thì thông báo ngay cho nhân viên phụ trách y tế nhà trường, hướng dẫn các em tự kiểm tra và thông báo ngay cho giáo viên hoặc phòng y tế nhà trường nếu có các dấu hiệu, triệu chứng bất thường.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tiếp nhận bài truyền thông về bệnh Thủy đậu từ Trung tâm Y tế Quận 11 để chuyển đến tất cả các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

3. Giải pháp phòng dịch:

- Các trường có ổ dịch tiếp tục theo dõi và duy trì báo cáo cho đến khi kết thúc ổ dịch.

- Khuyến khích phụ huynh cho trẻ tiêm ngừa, cho cả người nhà, đặc biệt trẻ em từ 12 tháng tuổi.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm tại công văn số 1108/TTYT-KSBT ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Y tế Quận 11 về việc tăng cường phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 11 (*công văn đính kèm*).

- Trung tâm Y tế, Trạm Y tế tiếp tục theo dõi diễn biến của ổ dịch, thường xuyên giám sát, duy trì báo cáo cho lãnh đạo đến khi kết thúc ổ dịch.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị trường học khẩn trương triển khai thực hiện. / *gld*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, YT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Ngọc Đoan

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11
TRUNG TÂM Y TẾ

Số 1108/TTYT-KSBT

V/v tăng cường phòng, chống dịch
bệnh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn
Quận 11.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 11, ngày 13 tháng 10 năm 2023

Kính gửi - Khoa, Phòng;
- Trạm Y tế.

Thực hiện theo Công văn số 2903/SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế về việc “tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học;

Theo Công văn số 162/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 11 về Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết năm 2023 trên địa bàn Quận 11.

Để tiếp tục đẩy mạnh hoạt động giám sát bệnh truyền nhiễm và hạn chế dịch xảy ra trong các cơ sở giáo dục, Trung tâm Y tế đề nghị các Trạm Y tế phối hợp các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các nội dung sau:

I. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức giám sát, phát hiện, báo cáo các ca nghi ngờ hoặc mắc bệnh truyền nhiễm

Khi trẻ, học sinh, học viên (gọi tắt là người học) nghỉ học cần tìm hiểu lý do để phát hiện kịp thời các ca nghi ngờ, ca mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học.

Thông báo ngay cho trạm y tế để kịp thời điều tra xử lý khi có một trong các trường hợp sau: (1) Phát hiện ca mắc hoặc nghi mắc một trong các bệnh truyền nhiễm theo phụ lục 1 tại trường học; (2) Ghi nhận nhiều người học hoặc/và giáo viên, nhân viên cùng có vấn đề sức khỏe trong cùng một thời gian; (3) Tăng bất thường số lượng người học, giáo viên, nhân viên nghỉ học, nghỉ làm so với các ngày trước (*đính kèm theo “Quy trình các bước kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học”*).

Khi ghi nhận ca nghi ngờ hoặc ca mắc một trong các bệnh truyền nhiễm trong trường học theo phụ lục 1, nhà trường cần thông báo và phối hợp ngay với trạm y tế để tổ chức điều tra dịch tễ, xử lý ca bệnh, vệ sinh khử khuẩn theo quy định, kết hợp các hoạt động phòng, chống bệnh lây lan trong trường; báo cáo diễn tiến hàng ngày về trạm y tế địa phương.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông phòng bệnh trong trường học

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho toàn thể người học, giáo viên, công nhân viên về đặc điểm bệnh, cách nhận biết các dấu hiệu của các bệnh truyền



nh nhiễm (phụ lục 1); cách xử lý, chăm sóc và theo dõi sức khỏe cho người học khi mắc bệnh tại trường và tại nhà; thực hiện 3 sạch "**Ăn sạch, ở sạch, bàn tay sạch**"; đảm bảo các biện pháp vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường để phòng bệnh; phát hiện và xử lý vật chứa có nguy cơ phát sinh lăng quăng tại nơi ở, làm việc và học tập. Đối với khối mầm non và tiểu học, cần chú trọng hướng dẫn rửa tay đúng cách, đúng thời điểm để hình thành thói quen rửa tay.

Thực hiện nghiêm túc yêu cầu "**Không để học sinh mắc bệnh truyền nhiễm đến trường**", đề nghị phụ huynh không cho trẻ /người học đi học khi có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh, đưa trẻ/ người học đi khám ngay khi có dấu hiệu nghi ngờ và thông báo ngay cho nhà trường khi có chẩn đoán của cơ sở y tế.

Đẩy mạnh công tác truyền thông đến phụ huynh với chủ đề về lợi ích của việc tiêm vắc xin "**Thực hiện tiêm chủng đầy đủ các vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng và vắc xin theo khuyến cáo của Ngành y tế**"

Sử dụng các tài liệu truyền thông từ nguồn chính thống của Bộ Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và Trung tâm y tế Quận.

3. Đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học

Khuyến khích và duy trì hoạt động rửa tay thường xuyên bằng nước sạch và xà phòng cho người học, giáo viên và người chăm sóc trẻ. Bố trí bồn rửa tay với số lượng phù hợp, nơi rửa tay thuận tiện, cung cấp đầy đủ và duy trì xà phòng, nước sạch cho người học, giáo viên, nhân viên và khách đến trường.

Thực hiện vệ sinh ăn uống: Ăn chín; uống chín; các vật dụng ăn uống phải được rửa sạch trước khi sử dụng.

Đối với các nhóm trẻ; mầm non; nhà trẻ cần đảm bảo dụng cụ uống nước riêng cho mỗi học sinh và được vệ sinh thường xuyên.

Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các khu vực trong trường học, đặc biệt các bề mặt học sinh thường tiếp xúc, ... bằng hóa chất làm sạch, khử khuẩn thông thường theo quy trình hướng dẫn tại phụ lục 2. Tổ chức tổng vệ sinh môi trường, xử lý rác thải, vật chứa có nguy cơ phát sinh lăng quăng hàng tuần hoặc khi cần thiết.

II. THỰC HIỆN

1. Khoa Kiểm soát bệnh tật

- Giao khoa Kiểm soát bệnh tật là đầu mối giám sát, hướng dẫn các Trạm Y tế, cơ sở giáo dục trong công tác phòng, chống dịch trong trường học.

- Phối hợp các trường học tiến hành điều tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện triển khai các biện pháp phòng, chống dịch trong trường học.

- Theo dõi sát tình hình bệnh truyền nhiễm trường học do các đơn vị báo về, đánh giá, đề xuất phương án xử lý khi có dịch xảy ra.

- Chủ động đánh giá tình hình dịch bệnh tại địa phương và đề xuất các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh.

2. Phòng Dân số và Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Phối hợp Trạm Y tế, nhà trường tổ chức các buổi truyền thông cho toàn thể người học, giáo viên, công nhân viên, phụ huynh...
- Cung cấp file tài liệu truyền thông cho các đơn vị.

3. Khoa Dược – Vật tư – Trang thiết bị

- Dự trữ các vật tư, hóa chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

4. Các khoa phòng khác

- Tham gia hỗ trợ khi được chỉ đạo.

5. Trạm Y tế

- Phối hợp các cơ sở giáo dục theo dõi giám sát, phát hiện, báo cáo ca nghi ngờ hoặc mắc bệnh truyền nhiễm, báo cáo ngay khi có ca bệnh và báo cáo hàng ngày cho đến khi hết ổ dịch. Trong những tháng cao điểm dịch bệnh đề nghị duy trì phối hợp báo cáo tình hình dịch bệnh mỗi ngày tránh việc bỏ sót, quên báo cáo.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục về chuyên môn trong công tác phòng, chống dịch theo quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và Trung tâm y tế Quận.

- Hướng dẫn trường học thực hiện các báo cáo đột xuất, ngày, tuần, tháng theo đúng hướng dẫn.

Đề nghị các Trưởng đơn vị khẩn trương triển khai, nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ Khoa kiểm soát bệnh tật để cùng phối hợp giải quyết./.

(Đính kèm phụ lục 1, 2, quy trình) *keut*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Q11;
- Phòng Y tế;
- Lưu trữ VT; K.Ksbt.



Hứa Khắc Sương Linh

Phụ lục 1

(Đính kèm công văn số **108** VTTYT-KSBT ngày **13** tháng **10** năm 2023)

TT	Bệnh	Đường lây truyền	Thời gian cách ly	Các dấu hiệu và triệu chứng chính	Trường hợp báo cáo ngay cho y tế địa phương
1	Sởi	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Không khí	5 ngày sau phát ban	Sốt, ban đỏ toàn thân, viêm long hô hấp, Dấu koplic (+)	≥ 1 ca/trường
2	Tay chân miệng	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Tiêu hóa	Các mụn nước lành hằn	Sốt; loét miệng; mụn nước ở bàn tay, bàn chân, mông, đầu gối...	2 ca/trường/14 ngày
3	Rubella	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Không khí	7 ngày sau phát ban	Sốt toàn thân, sưng hạch cổ và sau gáy, sốt	1 ca/trường
4	Ho gà	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ	14 ngày sau khởi phát	Ho cơn kéo dài, ói mửa sau cơn ho	1 ca/trường
5	Bạch hầu	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ	XN âm tính 2 lần	Sốt, mảng giả trắng ở họng, hầu gay nghẹt thở	1 ca/trường
6	Quai bị	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Hô hấp	9 ngày sau sưng hạch	Sốt, sưng tuyến nước bọt 2 bên hoặc 1 bên	2 ca/trường/14 ngày

7	Thủy đậu	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Không khí	Khi lành các nốt đậu	Sốt, nổi bóng nước nhiều ở thân mình, ít ở mặt và tứ chi	2 ca/trường/14 ngày
8	Cúm A, B	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ	7 ngày sau khởi phát	Sốt, đau họng	1 ca/trường
9	Sốt xuất huyết	Muỗi vằn	7 ngày sau khởi phát	Sốt cao đột ngột, xuất huyết da, niêm mạc	2 ca/trường/14 ngày
10	Viêm họng nhiễm siêu vi	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ		Sốt, ho	2 ca/trường/14 ngày
11	Tả	Ăn uống	XN âm tính 3 lần	Tiêu chảy xối xả phân trắng, tanh hôi	1 ca/trường
12	Não mô cầu	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ	Đến khi lành bệnh	Sốt cao, tử ban	1 ca/trường
13	Viêm não virus	Vật dụng nhiễm Giọt khô	Đến khi lành bệnh	Sốt, rối loạn tri giác, liệt...	1 ca/trường
14	Viêm phổi virus nặng	Tùy theo tác nhân	Đến khi lành bệnh		1 ca/trường
15	Bệnh nặng không rõ nguyên nhân	Không rõ	Đến khi lành bệnh		1 ca/trường
16	Covid-19	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Không khí	XN âm tính	Sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi; nghẹt mũi; đau người; mệt mỏi; ớn lạnh; giảm/mất vị giác; giảm/mất khứu giác; đau, nhứt đầu; tiêu chảy; khó thở (viêm đường hô hấp)	1 ca/trường



Phụ lục 2

(Đính kèm Công văn số 1108/TTYT-KSBT ngày 13 tháng 10 năm 2023)

QUY TRÌNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT

1. Mục đích: Làm sạch bụi, rác thải. Bảo đảm các bề mặt sàn nhà, tường, cửa, bàn, ghế, giường, đồ chơi, nhà vệ sinh,... luôn sạch sẽ, gọn gàng, sạch đẹp, an toàn cho người học và người dạy tại các trường học.

2. Phương tiện vệ sinh bề mặt

- Chổi quét hoặc máy hút bụi, dụng cụ hốt rác.
- Khăn lau bàn ghế, tải lau sàn, khăn lau kính chuyên dụng (nếu có).
- Nước, hóa chất tẩy rửa, làm sạch (xà phòng, nước lau sàn...), dung dịch khử khuẩn.
- Găng cao su dày, tạp dề chống thấm.

3. Nguyên tắc vệ sinh bề mặt

- Kỹ thuật lau: Lau theo chiều từ "sạch" đến "bẩn"; từ trên xuống dưới và từ trong ra ngoài. Lau theo hình zic zắc, đường lau sau không trùng đường lau trước; không dùng mặt khăn bẩn hay tải bẩn để lau lại đường lau trước đó.

- Mỗi tải lau sử dụng tối đa 20m² hoặc khi thấy dơ bằng mắt thường thì cần thay một tải lau mới. Không giặt tải tại phòng học. Tải cần xử lý (giặt, phơi khô) tại khu vực riêng.

- Đặt biển báo "sàn trơn trượt" khi vệ sinh sàn. Đối với lối đi, nên chia đôi mặt sàn nhà, đặt biển báo để dành ½ lối đi.

- Sử dụng hóa chất tẩy rửa/làm sạch (xà phòng, nước lau sàn) để lau sàn, bề mặt theo quy định. Đối với khu vực có ca nghi ngờ hoặc ca mắc bệnh lây nhiễm, sau khi vệ sinh bề mặt bằng dung dịch tẩy rửa/làm sạch lần 1, cần vệ sinh lại lần 2 bằng dung dịch khử khuẩn. Không sử dụng chổi quét hoặc máy thổi rác.

- Trước khi làm vệ sinh phải chuẩn bị đầy đủ phương tiện vệ sinh, pha hóa chất đúng hướng dẫn của nhà sản xuất (tuyệt đối không được trộn lẫn các chất tẩy rửa, khử khuẩn vì có thể sinh ra các khí độc). Sau khi vệ sinh xong phải thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4. Kỹ thuật vệ sinh từng khu vực

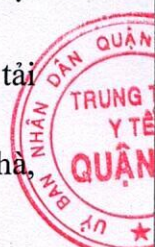
4.1 Vệ sinh bề mặt phòng học

Sàn của các phòng học cần được vệ sinh mỗi ngày, khử khuẩn mỗi tuần hoặc khi có yêu cầu.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt; mở tất cả cửa sổ, cửa ra vào; đặt biển báo theo đúng quy định (nếu có), pha hóa chất.

- Bước 2: Lau ẩm hoặc hút bụi, hốt sạch rác thải.

- Bước 3: Lau sàn lần 1 bằng xà phòng. Lau lần 2 bằng nước sạch, để khô. Nếu có ca nghi ngờ, ca bệnh truyền nhiễm, cần lau thêm lần 3 bằng dung dịch khử khuẩn; để khô tự nhiên.



- Bước 4: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

Lưu ý: Trong trường hợp lần 1 sử dụng dung dịch lau sàn chuyên dụng, không cần lau lại lần 2 bằng nước sạch.

4.2 Vệ sinh bề mặt giường ngủ, bàn, ghế

Đây là những bề mặt thường chứa các mầm bệnh, các bước thực hiện tương tự như vệ sinh bề mặt, tuy nhiên phải chú ý các bước làm sạch và khử khuẩn, thường thực hiện trước khi vệ sinh sàn nhà hoặc khi có yêu cầu.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất.

- Bước 2: Dọn dẹp sạch rác thải.

- Bước 3: Lau sạch bụi bằng khăn ẩm. Lau, cọ bằng xà phòng (nếu bẩn), rửa sạch, lau khô. Nếu có ca nghi ngờ, ca bệnh truyền nhiễm cần lau thêm bằng dung dịch khử khuẩn, để khô.

- Bước 4: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.3 Vệ sinh đồ chơi (đối với cơ sở giáo dục mầm non)

Để đảm bảo quá trình chơi của trẻ được tốt, hợp vệ sinh an toàn cần phải vệ sinh đồ chơi cho trẻ thường xuyên. Tùy chất liệu của đồ chơi (vải, gỗ, nhựa...) mà chọn phương pháp vệ sinh phù hợp.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh, pha hóa chất.

- Bước 2: Lau, rửa sạch bụi bẩn trên bề mặt đồ chơi.

- Bước 3: Ngâm đồ chơi bằng dung dịch khử khuẩn đúng thời gian quy định. Rửa lại bằng nước sạch, phơi khô trước khi sử dụng.

- Bước 4: Thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.4 Vệ sinh trần nhà, tường, cửa và các dụng cụ khác

Trần nhà, tường, rèm cửa sổ, cửa sổ, cửa ra vào, quạt trần, máy lạnh, ... là những bề mặt không thể vệ sinh hằng ngày, nhưng lại là nơi chứa bụi và các tác nhân gây bệnh. Việc vệ sinh phải được lên kế hoạch và bảo đảm khi thực hiện thuận tiện, dễ dàng và không làm ảnh hưởng đến người học, người dạy và phát tán bụi, tác nhân gây bệnh vào khu vực có liên quan, ...

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất.

- Bước 2: Quét, loại bỏ bụi và màng nhện trên trần nhà, tường, cửa theo hướng từ trên xuống.

- Bước 3: Lau cửa, kính, các dụng cụ như quạt trần, v.v... bằng xà phòng, sau đó lau lại bằng nước sạch, để khô. Nếu khu vực có ca nghi ngờ, ca nhiễm cần lau thêm bằng dung dịch khử khuẩn, để khô.

- Bước 4: Lau sàn nhà và những đồ vật có thể bị vấy bẩn trong quá trình xử lý theo quy trình.

- Bước 5: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.5 Vệ sinh bồn rửa tay

Bồn rửa tay sạch, không có các đồ vật không cần thiết và có đầy đủ phương tiện rửa tay bao gồm: xà phòng, nước sạch, quy trình rửa tay, khăn lau tay (nếu có).

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, mang mang găng tay dày, tạp dề chống thấm, pha hóa chất.

- Bước 2: Dọn dẹp rác thải có trên bề mặt bồn rửa tay (nếu có).

- Bước 3: Dùng xà phòng cọ rửa, vệ sinh từ bên ngoài vào bên trong bồn rửa tay, miệng vòi, dây giạt nước..., lau các bề mặt quanh chậu rửa. Cho nước chảy từ vòi ra rửa kỹ bồn, kiểm tra độ thông thoáng hệ thống nước thải.

- Bước 4: Thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.6 Vệ sinh nhà vệ sinh (bồn tiểu, bồn cầu)

Đây là khu vực cần được làm vệ sinh tối thiểu 2 lần/ngày và khi cần.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh, rửa tay, mang khẩu trang, tạp dề chống thấm, đeo găng tay dày quá cổ tay.

- Bước 2: Thực hiện các trình tự vệ sinh:

+ Xả nước bồn tiểu, bồn cầu - đóng nắp bồn cầu khi xả.

+ Đổ chất cọ rửa vào trong bồn tiểu, bồn cầu và các vùng có ứ đọng chất bẩn, nắp bồn cầu, bề ngồi, các bờ tường, chân tường,...

+ Dùng cọ vệ sinh chuyên dụng để cọ tất cả những vết bẩn trên tường, từ chỗ cao nhất xuống đến chỗ thấp nhất, từ bên ngoài vào bên trong và từ chỗ sạch đến chỗ bẩn.

+ Xả nước rửa bồn tiểu, bồn cầu, rửa chổi cọ trong nước xả, lau cán chổi cọ.

+ Sau cùng dùng giẻ lau chỗ ngồi ở bồn cầu, tay gạt nước xả, nắp bồn cầu, đóng nắp, kiểm tra và bổ sung giấy vệ sinh (nếu cần).

+ Dùng khăn sạch lau các tay nắm cửa.

- Bước 3: Thu gom dụng cụ, rửa tay.

4.7 Hành lang, cầu thang

Đây là khu vực nhiều người qua lại, nhiều bụi, chất thải bám và đóng các kẽ bậc lên xuống, các góc cầu thang. Các tay cầm, vịn, song cầu thang nhiều người cầm nắm, nguy cơ lây nhiễm cao, nhất là cầu thang khu vực lây nhiễm và khi vào mùa dịch

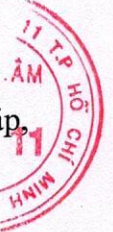
- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất và đặt biển báo (nếu có).

- Bước 2: Thu gom chất thải và quét dọn cầu thang.

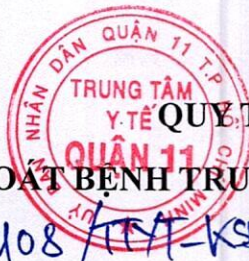
- Bước 3: Dùng tải sạch thấm xà phòng lau tay vịn, biển báo, bề mặt bậc thang, bờ tường, hành lang.. lau lại bằng nước sạch, để khô. Nếu cầu thang bẩn nhiều, nên cọ với nước và xà phòng trước, sau đó dùng khăn lau lại.

- Bước 4: Thu gom dụng cụ, rửa tay.

Lưu ý: Các tay vịn của cầu thang bộ nên được lau hằng ngày với hóa chất khử khuẩn sau khi đã lau sạch, vì đây là nơi mọi người thường xuyên cầm nắm, nên nguy cơ lây lan và phát tán mầm bệnh cao.



Tài liệu tham khảo: Kỹ thuật vệ sinh môi trường bề mặt theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế./.



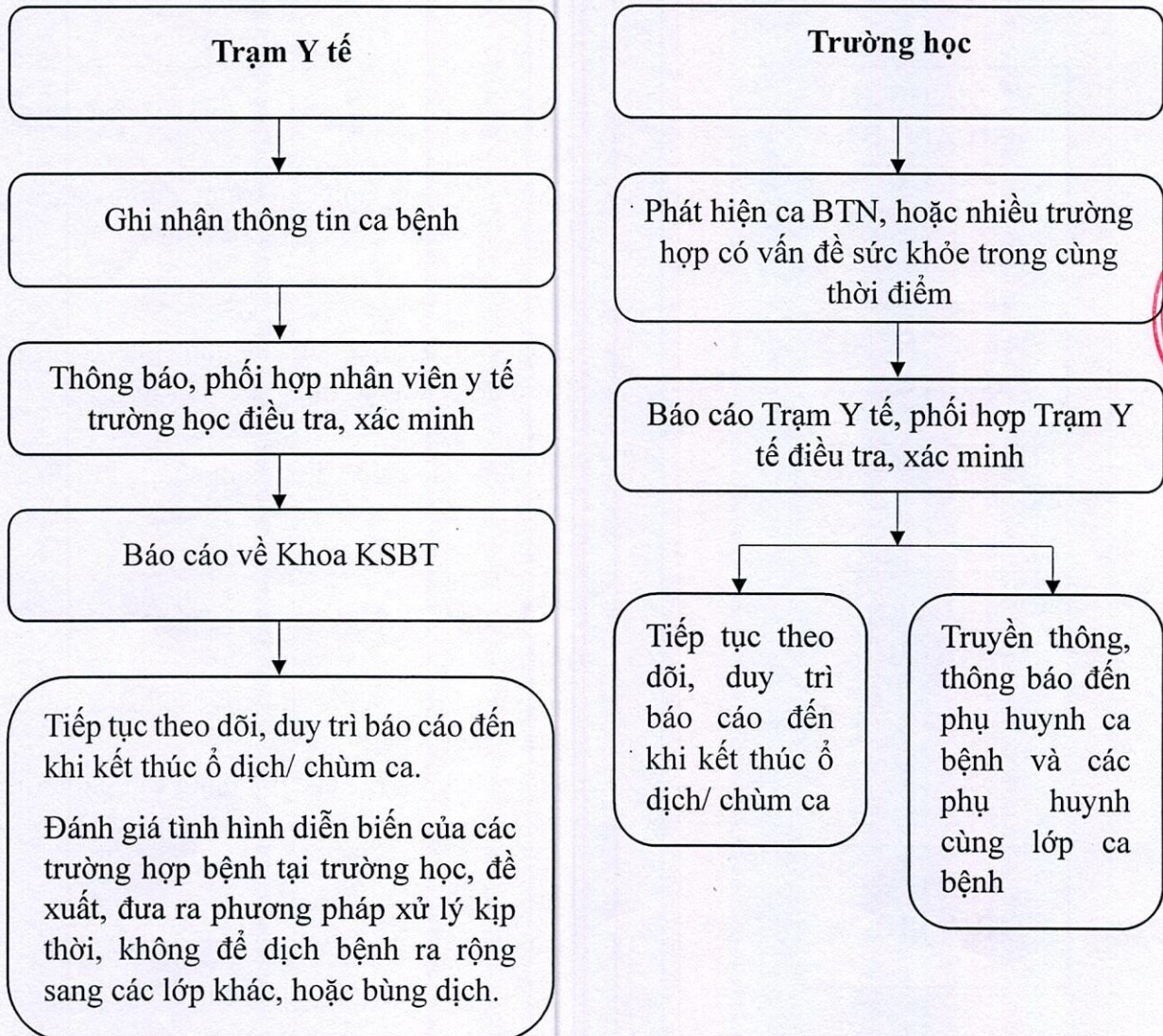
QUY TRÌNH CÁC BƯỚC KIỂM SOÁT BỆNH TRUYỀN NHIỄM TRONG TRƯỜNG HỌC

(Đính kèm 1108/TTT-KSBT ngày 13 tháng 10 năm 2023)

1. Các BTN cần được kiểm soát: phát hiện sớm, thu thập, theo dõi, đánh giá, phân tích
2. Biện pháp KSBTN trường học (6 hoạt động thường quy)
3. Hướng dẫn quản lý dữ liệu, theo dõi ổ dịch BTN trường học

Chi tiết

1. Các BTN cần được kiểm soát: phát hiện sớm, thu thập, theo dõi, đánh giá, phân tích



2. Biện pháp kiểm soát BTN trường học (6 hoạt động thường quy)

HẠN CHẾ NGUỒN LÂY

- Phát hiện sớm, cách ly người bệnh.

VỆ SINH CÁ NHÂN

- Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.
- Đảm bảo vệ sinh khi ho, hắt hơi...
- Đảm bảo vệ sinh khi ăn uống.

VỆ SINH KHỦ KHUẨN MÔI TRƯỜNG

- Lớp học, đồ dùng, nhà vệ sinh, các bề mặt tiếp xúc.
- Không để phát sinh côn trùng, động vật truyền bệnh.

TIÊM CHỦNG PHÒNG BỆNH

- Tiêm chủng đúng lịch của quốc gia..
- Rà soát, cập nhật, thống kê tiền sử tiêm chủng/ năm.
- Tổ chức các chiến dịch tiêm chủng khi có chỉ đạo.

TRUYỀN THÔNG

- Triển khai: GV, NV các biện pháp KSBTN trường học.
- Sinh hoạt lớp và thường xuyên nhắc nhở học sinh – sinh viên.
- Thông báo PHHS các nội dung cần phối hợp.

AN TOÀN THỰC PHẨM

- Thực phẩm rõ nguồn gốc
- Đảm bảo vệ sinh trong chế biến thực phẩm

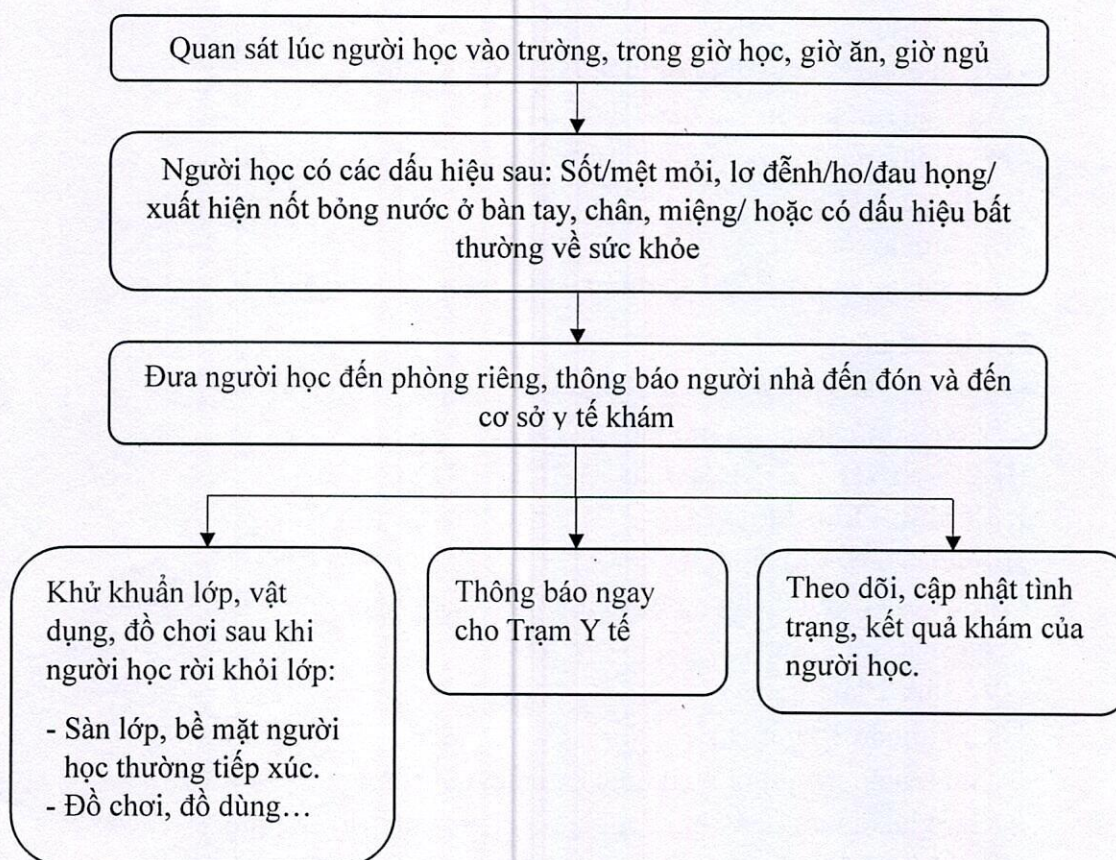
Diễn giải:

I. HẠN CHẾ NGUỒN LÂY

1. Phát hiện sớm

- Giám sát, theo dõi hàng ngày
- Điểm danh từng lớp (yêu cầu ghi rõ lý do nghỉ học)
- Tổng hợp vào sổ hoặc file

Quy trình xử trí khi phát hiện có ca nghi ngờ tại các cơ sở giáo dục (trẻ, học sinh, sinh viên... gọi tắt là người học)



2. Cách ly:

Bệnh truyền nhiễm: không cho đến trường, không cho tiếp xúc với các các bạn xung quanh.

- Người học ở nhà không đi học → đi khám bệnh và thông báo GVCN.
- **Thầy cô:** theo dõi phát hiện sớm các biểu hiện nghi người học mắc bệnh → đưa đến nơi cách ly riêng → thông báo cho người nhà → đưa đi khám bệnh.
- **Thầy cô/nhân viên:** tạm nghỉ khi mắc bệnh hoặc đang chăm sóc người mắc bệnh truyền nhiễm.



Các trường hợp người học tạm nghỉ do bệnh

- Sức khỏe không tốt để học và sinh hoạt bình thường
 - Cần sự chăm sóc mà y tế nhà trường không đáp ứng được
 - Sốt $\geq 38^{\circ}\text{C}$, hành vi thay đổi, khóc thét, khó thở, ho nhiều, những dấu hiệu bệnh nặng thêm
 - Mắc bệnh truyền nhiễm cần phải tạm nghỉ học theo khuyến nghị của y tế
- Lưu ý: người học chỉ đi học trở lại khi đã khỏi bệnh hoặc đã qua khỏi thời gian cách ly theo quy định.*

II. VỆ SINH CÁ NHÂN

1. Rửa tay:

- Có đủ bồn rửa, lắp đặt nơi thuận tiện, có xà phòng.
- Yêu cầu rửa bất cứ lúc nào tay bị bẩn.
- Nhắc nhở người học rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

2. Khi ho, hắt hơi:

- Che miệng, mũi.
- Rửa tay ngay sau đó bằng nước và xà phòng.

3. Khi ăn uống:

- Mỗi cá nhân sử dụng đồ dùng ăn uống riêng
- Ly phải được rửa sau mỗi đợt người học uống

III. VỆ SINH KHỬ KHUẨN MÔI TRƯỜNG

1. Vệ sinh - khử khuẩn:

Trường cần có quy định cụ thể

- Mức độ: vệ sinh hàng ngày, khử khuẩn hàng tuần
- Tần suất: tối thiểu
 - + Vệ sinh 1 lần/ngày
 - + Khử khuẩn 1 lần/tuần
 - + Khử khuẩn ngay khi phát hiện ca bệnh tại trường
 - + Khử khuẩn mỗi ngày khi đang có ổ dịch bệnh truyền nhiễm
- Loại hóa chất: hóa chất khử khuẩn thông thường (javel), hóa chất khác theo quy định.
- Nguồn cung cấp: trường học tự trang bị.
- Hàm lượng: khi không có dịch, khi có dịch (theo quy định)
- Vị trí, khu vực cần vệ sinh khử khuẩn: các bề mặt tiếp xúc như sàn, vách phòng học; bàn ghế học sinh, vật dụng, đồ chơi; thư viện; hành lang; cầu thang; tay vịn cầu thang; nơi ăn/ngủ, nhà vệ sinh.
 - Phân công thực hiện rõ ràng: người quản lý - bảo quản, phân phát hóa chất, thực hiện vệ sinh...theo khu vực hoặc theo tầng.



Bảng tóm tắt: chất khử khuẩn và nồng độ vệ sinh – khử khuẩn

Áp dụng	Tần suất	Nồng độ clor	Cách pha dung dịch	
			Cloramin B cho 1 lít nước	Nước Javel theo hướng dẫn nhà sản xuất
- Vệ sinh: đồ chơi, học cụ, bếp ăn. - Khử khuẩn khi không có bệnh (bề mặt nhiễm bẩn ít) - Ngâm dụng cụ trong 20 phút	- Mỗi ngày - Mỗi tuần	0,05%	$\frac{1}{2}$ muỗng cà phê (hoặc dùng thiết bị định lượng sẵn sử dụng nhiều lần)	Theo hướng dẫn ghi trên nhãn
- Khử khuẩn khi không có ca bệnh (bề mặt nhiễm bẩn nhiều) - Ngâm dụng cụ trong 10 phút	- Mỗi tuần	0,1%	1 muỗng cà phê (hoặc dùng thiết bị định lượng sẵn sử dụng nhiều lần)	2 lần hơn
- Khử khuẩn khi có bệnh - Xử lý máu, dịch tiết ít	- Mỗi ngày - Xử lý ngay	0,5%	5 muỗng cà phê (hoặc dùng thiết bị định lượng sẵn sử dụng nhiều lần)	10 lần hơn
- Xử lý máu, dịch tiết nhiều	- Xử lý ngay	1%	10 muỗng cà phê (hoặc dùng thiết bị định lượng sẵn sử dụng nhiều lần)	20 lần hơn

2. Vệ sinh môi trường

- Đảm bảo trong, ngoài lớp và xung quanh sạch sẽ.
- Loại trừ nơi sinh sản của muỗi.
- Hàng ngày thu gom, hủy rác, các vật phế thải có khả năng đọng nước.
- Hàng tuần tổ chức tổng vệ sinh môi trường.
- Phân công người kiểm tra phát hiện những nơi có nguy cơ đọng nước và nơi có nguy cơ chứa/đọng nước trong trường.
- Trường thực hiện hàng tuần.

IV. TIÊM CHỦNG PHÒNG BỆNH

Vắc xin	Sơ sinh	2 tháng	3 tháng	4 tháng	5 tháng	9 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Lao	X								
VG B đơn giá	X								
BH-UV-HG-VGB-HiB		X	X	X					
Bại liệt		X	X	X	X	X			
Sởi						X		X	
Rubella								X	
BH-UV-HG								X	
VNNB							X		X

Yêu cầu:

- Phụ huynh nộp sổ tiêm chủng photo của học sinh vào mỗi đầu năm học
 - Hoàn thành danh sách học sinh theo mẫu thống kê tiền sử tiêm chủng
 - Nhân viên y tế trường học tổng hợp, thống kê kết quả rà soát tiền sử tiêm chủng toàn trường → gửi báo cáo kết quả kèm danh sách trẻ thiếu mũi tiêm cho Trạm Y tế.
 - Trạm Y tế hướng dẫn trường vận động phụ huynh đưa con đi tiêm, gửi danh sách trẻ thiếu cho Trạm Y tế nơi khác (nếu có)
 - Trạm Y tế tổng hợp kết quả toàn phường gửi về Trung tâm Y tế (qua khoa Kiểm soát bệnh tật)
 - Khoa kiểm soát bệnh tật tổng hợp kết quả và gửi danh sách trẻ thiếu mũi cho các Quận/Huyện khác (nếu có)
 - **Các bước thực hiện chính để hoàn thành tiêm đầy đủ cho trẻ**
- Bước 1:** Khoa Kiểm soát bệnh tật phụ trách giám sát, hướng dẫn Trạm Y tế xử lý kết quả
- Bước 2:** Trạm Y tế phối hợp nhà trường mời trẻ ra tiêm/tổ chức buổi tiêm tại trường
- Bước 3:** Nhà trường vận động phụ huynh đi tiêm



Mẫu thống kê tiêm chủng

TT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Địa chỉ hiện tại			Số điện thoại phụ huynh	Trẻ có phiếu/số tiêm chủng	Mã tiêm chủng trên phiếu/số	Ngày tiêm											Ghi chú		
										Lao	VGB sở sinh	BH- HG- UV- VGB- Hib- BL	BH- HG- UV- VGB- Hib- BL	BH- HG- UV- VGB- Hib- BL	Bại liệt tiêm (IPV)	Sởi		BH- HG- UV	Viêm não nhật bản B				
				Số nhà, đường	Phường/ Xã	Quận/ Huyện										Mũi 1	Mũi 2		Mũi 3	Mũi 2		Mũi 1	Mũi 2
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	16	18	19	20	21	22	23	

Lưu ý:

Cột (3) ngày sinh theo định dạng: dd/mm/yyyy

Cột (10) mã số sổ/phiếu tiêm chủng: là dãy số có 15 số

Ngày tiêm: định dạng dd/mm/yyyy

V. TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung:

- Cập nhật nội dung truyền thông mới nhất theo quy định

2. hình thức:

- Treo băng rôn, pano, bích chương, tờ rơi, bảng tin truyền thông trước cửa lớp, hoặc các hình thức truyền thông sáng tạo phù hợp với địa phương, trường học (phải đảm bảo đúng theo nội dung hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế, HCDC)

VI. AN TOÀN THỰC PHẨM

Sử dụng thực phẩm rõ nguồn gốc

Thực phẩm đóng hộp, đóng gói không bị móp méo, biến dạng

Sử dụng thực phẩm theo quy định và hướng dẫn của nhà sản xuất

Đảm bảo vệ sinh trong chế biến thực phẩm

Bảo quản thực phẩm: màng bọc thực phẩm, tủ lạnh,...

Luôn cập nhật hướng dẫn, quy định mới nhất để đảm bảo thực hiện đúng, hiệu quả trong việc phòng, chống bệnh truyền nhiễm tại trường học.

Quy định báo cáo bệnh truyền nhiễm trường học

1. Đột xuất

Báo cáo ngay khi phát hiện các tình huống theo danh mục đính kèm tại công văn 2903/SYT-NVY ngày 20/04/2023 (đính kèm mẫu)

Báo ngay khi có nhiều trường hợp có vấn đề sức khỏe trong cùng thời điểm

2. Hàng ngày

Khi có ổ dịch/chùm ca bệnh truyền nhiễm tại trường; các thời điểm có nguy cơ cao, diễn biến bệnh truyền nhiễm phức tạp thì nên báo cáo mỗi ngày về Trạm Y tế (*không có thì báo cáo “không có ca bệnh”*).

3. Hàng tháng (biểu mẫu đính kèm)

Danh sách bệnh truyền nhiễm ghi nhận từ ngày 1 đến ngày cuối tháng (file đã cập nhật hàng ngày)

Không có thì báo cáo “Không có ca bệnh”

Các biểu mẫu dành cho trường

1. Sổ điểm danh: trường có thể sử dụng mẫu của trường hoặc ngành giáo dục, tuy nhiên phải đảm bảo thể hiện được lý do nghỉ học, nếu nghỉ phép do bệnh thì ký hiệu (B), nghỉ phép khác (P).

2. Sổ theo dõi học sinh nghi bệnh: theo file mẫu hoặc sổ, phải đầy đủ thông tin cần thiết

3. Báo cáo tháng (*biểu mẫu đính kèm*)

Y tế hàng ngày: thực

Y tế hàng ngày: thực

Y tế hàng ngày: thực

TT	Họ tên	Ngày					Tổng số ngày nghỉ
		1	2	...	30	31	
1							
2							
3							
...							
Tổng số học sinh vắng							
Tổng số vắng do bệnh							
Ghi chú							



SỔ THEO DÕI HỌC SINH NGHỈ BỆNH

TT	Họ tên	Lớp	Năm sinh		Số nhà, đường	Phường/ Xã	Quận/ Huyện	Số điện thoại	Chẩn đoán bệnh	Triệu chứng	Xử trí (đối với trường hợp phát hiện hs bệnh tại trường)			Số ngày nghỉ
			Nam	Nữ							Tại trường	Ngày, giờ báo cáo phụ huynh	Ngày giờ báo cáo y tế	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	Ngày 01/01/2023													
1	Nguyễn Văn A				...	...	...	...	...	...	...	...	...	...
	Ngày 02/02/2023													
1	Không có học sinh bệnh													
2	...													
3														

Tổng kết tháng:...

Số ca bệnh

SXH:...

TCM...

Khác (ghi rõ):...

Số lớp có học sinh bệnh:...



Mẫu báo cáo ổ dịch

- Báo cáo ngay khi phát hiện và báo cáo hàng ngày cho đến khi hết ổ dịch

BÁO CÁO THEO DÕI Ổ DỊCH HÀNG NGÀY

TẠI: TRƯỜNG:.....

Địa chỉ:

Đơn vị báo cáo:.....

Ngày báo cáo:

Nội dung báo cáo:

TT	Lớp	Số ca bệnh mới trong ngày	Cộng dồn	Ghi chú
1	(Tên lớp)	(*)		
2				
3				

(*): nếu không có ca bệnh mới ghi rõ số “0”

Danh sách ca bệnh mới:

TT	Họ tên	Giới	Tuổi	Lớp	Địa chỉ cư ngụ	Ngày khởi bệnh	Chẩn đoán	Nơi chẩn đoán



Mẫu báo cáo tháng bệnh truyền nhiễm tại trường học

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 11

TRƯỜNG

CỘNG HÒA CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO BỆNH TRUYỀN NHIỄM TRƯỜNG HỌC THÁNG ...

TT	Họ tên	Lớp	Năm sinh		Số nhà, đường	Phường/ Xã	Quận/ Huyện	Số điện thoại	Chẩn đoán bệnh	Ngày mắc bệnh	Số ngày nghỉ	Ghi chú
			Nam	Nữ								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)

Tổng kết tháng ...

Số ca bệnh:...

SXH:...

TCM:...

Thủy đậu:...

Quai bị:...

Khác:...

Số lớp có học sinh bệnh:...

Người báo cáo

HIỆU TRƯỞNG

Lưu ý: Số liệu báo cáo tháng A/C có thể copy từ “Sổ theo dõi học sinh nghỉ học” (cột (1) đến (10))